

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2017/HNGĐ-ST

Ngày 22/12/2017

(V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

**** Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ngọc Huyền.***

**** Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Vũ Thị Thúy.

2. Ông Bùi Văn Sơn.

**** Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy ghi biên bản phiên tòa:***

Ngày 22 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 320/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2017/QĐST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Viết G**, sinh năm 1975.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn VX, xã T2, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

(Anh Giang vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: **Chị Hồ Thị H**, sinh năm 1977.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: TT, xã T3, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

(Chị H vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn; bản tự khai, đề nghị không hòa giải; đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Viết G trình bày:

Anh và chị Hồ Thị H tự nguyện tìm hiểu, kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T2, huyện T1, tỉnh Thái Bình vào ngày 06/11/1997. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 19 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân hơn một năm nay. Anh và chị Hồ Thị H đều đi làm ăn xa, mỗi người một nơi, không ai liên lạc, quan tâm

đến ai. Nay xác định tình cảm không còn nên anh làm đơn xin ly hôn và đã được chị Hồ Thị H đồng ý.

Về con chung, anh và chị H có 01 con chung là Nguyễn Viết H A, sinh ngày 13/5/1998. Hiện nay con Nguyễn Viết H A đang ở với anh G, cháu H A đã trên 18 tuổi nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, anh G xác định vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh G đã nhận được thông báo nộp tạm ứng án phí song do bận công việc anh đã nhờ chị Hồ Thị H nộp thay.

Anh G đã nhận được thông báo thụ lý vụ án, thông báo đến phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, anh đã trực tiếp đến Tòa án xuất trình chứng minh nhân dân và viết bản tự khai thể hiện mâu thuẫn giữa hai vợ chồng anh đã quá trầm trọng, không thể hàn gắn được nữa. Do điều kiện công việc phải thường xuyên vắng mặt tại địa phương nên anh có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và đơn xin xét xử vắng mặt. Các ý kiến, quan điểm của anh đã thể hiện tại đơn xin ly hôn và bản tự khai của anh tại Tòa án.

Tại bản tự khai ngày 08 tháng 12 năm 2017, chị Hồ Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Viết G tự nguyện tìm hiểu và cưới có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T2, huyện T1, tỉnh Thái Bình vào ngày 06/11/1997. Sau khi kết hôn, chị và anh G chung sống hạnh phúc được 19 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân hơn một năm nay. Nay chị xác định tình cảm không còn, anh G có đơn xin ly hôn chị tại Tòa án, chị đồng ý.

Về con chung, chị và anh G có 01 con chung là Nguyễn Viết H A, sinh ngày 13/5/1998. Hiện nay con Nguyễn Viết H A đang ở với anh G, cháu H A đã trên 18 tuổi nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, chị H xác định vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H đã nhận được thông báo thụ lý vụ án, thông báo đến phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, chị đã trực tiếp đến Tòa án xuất trình chứng minh nhân dân và viết bản tự khai song do điều kiện công việc phải thường xuyên vắng mặt tại địa phương nên chị H có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, bị đơn có nơi cư trú tại xã T3, huyện T1, tỉnh Thái Bình nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Tòa án nhân dân huyện T1 thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân

sự. Căn cứ khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa. Anh Nguyễn Viết G và chị Hồ Thị H đều có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Nguyễn Viết G và chị Hồ Thị H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Viết G và chị Hồ Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ yêu cầu giải quyết ly hôn của anh G cung cấp phù hợp với các tài liệu chứng cứ Tòa án thu thập qua bản tự khai anh G và chị H nên xác định: Anh chị kết hôn, chung sống vui vẻ, hạnh phúc được khoảng 19 năm thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, anh G và chị H đều đi làm ăn xa, thiếu sự quan tâm, chăm sóc đến gia đình, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trọng, vợ chồng không có tiếng nói chung, không cùng nhau tìm ra giải pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng, xây dựng hạnh phúc gia đình, nên tình trạng hôn nhân căng thẳng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho anh Nguyễn Viết G được ly hôn chị Hồ Thị H.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Viết G và chị Hồ Thị H có 01 con chung là Nguyễn Viết H A, sinh ngày 13/5/1998. Hiện nay con Nguyễn Viết H A đang ở với anh G; do con chung Nguyễn Viết H A đã trên 18 tuổi, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Do các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Viết G phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 21, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Xử cho anh Nguyễn Viết G ly hôn chị Hồ Thị H.

2. Về con chung:

Do con chung Nguyễn Viết H A của anh Nguyễn Viết G và chị Hồ Thị H đã trên 18 tuổi nên không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung:

Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí:

Nguyên đơn là anh Nguyễn Viết G phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí chi Hồ Thị H đã nộp thay anh G theo Biên lai số 0001269 ngày 08/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T1, tỉnh Thái Bình. Anh Nguyễn Viết G đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn là anh Nguyễn Viết G; bị đơn là chị Hồ Thị H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự;
- VKSND huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- UBND xã T2;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đồng Ngọc Huyền